

QJKLHÖQ#FÁĐX#QHÉS#VRÉQJ#YDÁQ#PLQK#ÈRÖ#WKŠ
 QKñQ#WÁñ#WKX\HÉW#KDñQK#YL

CHÖ#WKŠ#CLQK#WLDQ#

Nếp sống của con người phần lớn được hình thành thông qua các thói quen trong sinh hoạt, ững xử Nếp sống vàn mình ñoàthò cũng ñoòc hình thành tõcáich thòic con người thích ững với mói trõng ñoàthò nhõ theánao, tõcáich thòic theáhiên giaitrõ của mói chuiitheákhí chính mình laomói cõ dain của ñoàthò... Thuyét hanh vi coi nhõng cáich tiếp cáin khác nhau nhõng coiitheácoi nhõng luain giai phuõhõp cho viec hình thành nếp sống vàn mình ñoàthò...

Các nhà Tâm lý học Việt Nam ñaicoi nhõng ñõng góp tích cõc cho quaitrình nghiẽn cõu hanh vi. Tác giả Phạm Minh Hải ñaicoi coing trính “Hanh vi vàhoat ñõng” khaing ñõnh phuõng pháp tiếp cáin hoat ñõng – nhain cáich, ñõnh hõing cho nghiẽn cõu tâm lý học lýluain vàõing dung õi Việt Nam. Nhõng vàn ñeà lýluain vàn hanh vi của mói trõng phải tâm lý học con nhieu ñieu khác nhau tuy thuộc và cáich tiếp cáin, do ñõivieci ñõnh hõing nghiẽn cõu tõng loai hanh vi cuitheá của con người coi sõi khác nhau, heáthõing cáich cáich thòic ñieu khaing, thích ững hanh vi cũng seikhaic nhau...

Trong lónh võc tâm lý học ững dung, với nhõng coing trính nghiẽn cõu vàn hanh vi toáchõic,

hanh vi tiêu dung, hanh vi khách hàng, hanh vi tại chính, hanh vi toại phẩm, hanh vi tình dục – các hanh vi ñoòc xem xét lainhõng bieuhiein bein ngoai chõu sõi tác ñõng tõnhõng ñõng cõ bein trong... Ñaic bieit gain ñaay cáic tác giả Việt Nam ñaicoi nhieu quan tâm ñeinh hanh vi tiêu dung vàn hanh vi khách hàng. Mội soácoing trính nghiẽn cõu vàn hanh vi tiêu dung õi Việt Nam ñaitham khaib yitõõing vealyithuyét “Tại chính hanh vi” khi cho rang “Tại chính hanh vi” laomói healyithuyét kinh teãnoĩ hoĩ phải hieuv vàõi ñõain ñoòc nhõng aĩn yitrong heáthõing thõ trõõng tại chính của vieci ñõa ra nhõng nhain ñõnh tâm lý (Olsen, 1998). Bãng cáich hieuv hanh vi của con người vàcõ cheátâm lý khi ñõa ra cáic quyét ñõnh tại chính, nhõng maũ tại chính chuain coi theá ñoòc ñaing cao ñeaphain ainh và giai thích toĩ hõn thõic teáphat triẽin của thõ trõõng ngay nay. “Tại chính hanh vi” laomói phain của moĩn tại chính ñaĩn tìm ra cáich hieuv vàõi ñõain ñoòc cáic daũ hieuv của heáthõing thõ trõõng tại chính của cáic quyét ñõnh tâm lý “Tại chính hanh vi gain nhõ bao goĩn caihanh vi con người vàn hiein tõõing thõ trõõng vàsõi dung cáic kieĩn thõic coi ñõõic tõnganh tâm lý học vàlyithuyét tại chính”, (Fromlet, 2001).

Cũng trong xu theõing dung tâm lý học hanh vi, tác giả Nguyễn Nhõ Chiẽn với luain aĩn tieĩn số “Nghiẽn cõu hanh vi chap hanh luat giao

* #WkVl/#Jldşcj#ylhõg#Nkrđ#Gđũg#ydyg/#Wuĩã®cj#Fđãg#er.ỹ
 WS1KFP1

thông nông nhà hoặc sinh trung hoặc cô sêu khi tham gia giao thông” nói những phần tích khảo sát về việc biến hình thành và biểu hiện hành vi tham gia giao thông của học sinh nói riêng và con người xã hội nói chung. Tác giả Nguyễn Nhã Chiến đã cho ra đời trang hành vi chấp hành luật giao thông nông thôn của học sinh trung hoặc cô sêu khi tham gia giao thông dựa trên số liệu thu được từ nhiều nguồn thông tin khác nhau; phần tích các yếu tố tâm lý xã hội ảnh hưởng đến hành vi chấp hành luật giao thông của học sinh trung hoặc cô sêu. Các phần tích, so sánh được tiến hành theo nhiều chiều khác nhau như: theo biến số lớp học, theo giới tính, theo học lực, hành kiểm của học sinh, theo khu vực trường... nói tóm lại là các một nhà chấp hành, những sai phạm luật giao thông của học sinh. Tài liệu tham khảo Tạp chí Giáo dục Miền non tháng 2/2008 với chuyên đề “Giáo dục hành vi và đạo đức cho trẻ” không chỉ đề xuất những yêu cầu cho trẻ mà cho cả người lớn, cho Thầy Cô giáo nên ông xã có và đạo đức với những hành vi và đạo đức. Các công trình nghiên cứu trên này nói những phần tích khảo sát về việc biến hình thành và biểu hiện hành vi, cô sêu hành vi, những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi của tổng nói thông, các biệt phái thời thời trang thời hiện hành vi với những nội dung đã đưa.

Việc nghiên cứu những vấn đề tâm lý và đạo đức, tâm lý nói chung ở Việt Nam cho nên cần khai phá và nghiên cứu về đạo đức, ngoài những nghiên cứu về đạo đức tiếp, về tâm lý cũng nên, tâm lý học về hành vi tiêu dung... những nghiên cứu hành vi và đạo đức, đạo đức nói chung, hành vi và đạo đức nói chung về con người. Ở nước ngoài, tác giả Lucinda Holdforth trong tác phẩm “Why manners matter - The case of civilized behavior in a barbarous world” (Về việc trong các cô sêu- Trường hợp về hành vi và đạo đức trong một thế giới man rợ) đề cập đến các hành

vi và đạo đức nói chung hành vi và đạo đức - tâm lý cho rằng “Hành vi và đạo đức là cách thức có xu hướng nào, là triết lý của các nhà triết học về cuộc sống hiện tại”. Tác giả James Mann trong tác phẩm “Civilized behavior – Truth to power” (Hành vi và đạo đức – Sự thật với Quyền lực) khi phê bình các hành vi của chiến tranh còn lại thì nói rằng “Một hành vi nếu mâu thuẫn với hành vi và đạo đức thì không thể nào là một hành vi yếu đuối”⁽¹⁾. Tác giả Keith Thomas trong “Toward civilized behavior” (Hướng đến hành vi và đạo đức) đề cập đến hành vi và đạo đức nói chung về mọi quan hệ và ông xã giữa người với người, trong đó các hành vi thông thường như ăn uống, thích ông xã với một trường học thời hiện nói tóm lại là ông xã khác không cần thay đổi... Nói về tác giả Izkoff Seymour.W. trong “The making of the civilized mind” (Hoạt động của não về đạo đức hành vi và đạo đức) thì đề cập đến hành vi và đạo đức nói chung hành vi và đạo đức trí tuệ cao v.v..

Hành vi và đạo đức nói chung có thể xem là biểu hiện của nếp sống đạo đức. Theo A.N. Leonchiev, “Hành vi của con người không phải là những phần ông xã mọi của một cô sêu sinh vật mà hành vi phải được hiểu là hoạt động”⁽²⁾. Chúng ta phải nghiên cứu hành vi là một yếu tố người, biểu tượng ý thức hay tâm lý người nói chung là các mặt của hành vi, hành vi hiểu ngầm là hoạt động. Hành vi của người có các trục khác hẳn những vật, bản sinh hay vô nhân kiến, tội ác hay cái thiện kiến. Cũng trong khuôn khổ này, tác giả Phạm Minh Hằng cho rằng “Hành vi là những biểu hiện bên ngoài của hoạt động và bao giờ cũng gắn liền với nó, mục đích”⁽³⁾. Theo Hersey và Hard

¹ #Skdcp#P1qj#KdCf1#KdCq#Hyl#yC#Bade#UrTj 1#Q(e#JlCdr gxE/#4<;<1

² #Kx|©q#FrUj#Ed1#F#v#s#yYq#krad#YlhW#Qp 1#Q(e WxdYq#Krad/#533;1

³ #Kx|©q#FrUj#Ed1#F#v#s#yYq#krad#YlhW#Qp 1#Q(e WxdYq#Krad/#533;1

mong nổi của xã hội, vì vậy những hành vi nào khác lạ hoặc chệch những hành vi cốt lõi nhất thiếu sót thì nổi coi là những hành vi không phù hợp với chuẩn và nổi là hành vi không nổi xã hội mong nổi. Hành vi vận mình nổi của thanh niên là những hành vi nổi nhiều thanh niên thực hiện trong môi trường xã hội. Mặt khác, hành vi vận mình nổi là hành vi nổi một chủ thể thực hiện một cách thông xuyên.

- Chuẩn mực do qui định hay do công năng hay xã hội đặt ra: Loại chuẩn mực này nổi xã hội trên cơ sở những yêu cầu chung của công năng nhằm nhìn nhận hành vi mà cái nhận phải tuân theo. Những cái nhận nào trong công năng coi hành vi khác với yêu cầu nổi xã hội và những dẫn thì nổi xem là những hành vi lệch chuẩn.

- Chuẩn mực theo chức năng: Mọi cái nhận khi hành động đều xã hội mục đích cho hành động của mình. Hành vi nổi coi là chuẩn mực khi hành vi nó phù hợp với mục tiêu này. Những hành vi không phù hợp mục tiêu đặt ra là hành vi lệch chuẩn. Cần lưu ý là sự phù hợp chuẩn hay không hợp chuẩn của hành vi con người không phải do cái nhận phải xét mà phải xem xét hành vi có nổi mọi trường chấp nhận hay không. Sỡ dĩ lệch chuẩn hành vi cũng có nhiều mức độ khác nhau. Thông thường có hai mức độ sai lệch:

Ở mức độ thấp: Là những hành vi không bình thường những không ảnh hưởng chung tới công năng, nên nổi sống cái nhận hay sinh hoạt công năng.

Ở mức độ cao là hầu hết các hành vi của cái nhận, trở thành vi trong sinh hoạt nên lao động sản xuất, vui chơi giải trí... Những hành vi sai lệch này ảnh hưởng đến cái nhận và nổi sống chung của cái công năng. Trường hợp này thông thường dẫn tới rối loạn hành vi bệnh lý cần phải nổi khám và nổi trị liệu các tổ chức y tế

Hình thành hành vi là một quá trình lâu dài và quá trình này chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố nhất định, trong đó có các yếu tố chủ quan (bên trong chủ thể nhận thức, thái độ quan niệm, các nề nếp tâm lý- xã hội khác của cái nhận,...) và yếu tố khách quan (bên ngoài chủ thể mọi trường, nền kiến sinh hoạt, hoàn cảnh xã hội,...). Chúng ta cho rằng hành vi vận mình nổi của chúng ta của thanh niên nổi riêng nổi hình thành từ việc tổng hợp của hành vi cái nhận và tổ chức năng của các nền chế độ nền hay những qui định bắt buộc tổ chức yếu tố bên ngoài cái nhận. Trên cơ sở tham khảo lý thuyết hành động hợp lý (TRA - Theory of Reasoned Action) và lý thuyết hành vi dự định (TPB - Theory of planned behavior) cùng các lý thuyết hành vi khác, chúng ta sẽ đặt nền các thực nghiệm tại nền, để nổi nền giải thích nền các biện pháp hình thành nếp sống, hành vi vận mình nổi của thanh niên.

Lý thuyết hành động hợp lý (TRA), nổi phát triển bởi Martin Fishbein và Icek Ajzen (1975, 1980), xuất phát từ các nghiên cứu trước nền đặt nền ra nhờ lý thuyết về thái độ dẫn đến việc nghiên cứu các thái độ và hành vi. Lý thuyết này nổi nghiên cứu tổ chức tác động với nghiên cứu thái độ hành vi truyền thống, phần lớn trong số nổi nền tìm thấy mối quan hệ yếu giữa các biện pháp thái độ và thực hiện các hành vi có ý (6). Các ứng dụng quan trọng của lý thuyết hành động hợp lý là để đôi bên về ý nền hành vi, kể cả đôi nền về thái độ và đôi nền về hành vi, về xu hướng

*6 #Kdch/#M1#01/#Kzxvbkrogju/#E1M1/#) #Juhqin/#N101 +5336, 1#Wkh#wkhru|#ri#uhdvraqn#dfwlrql# [hp=#M1S1 Gloodug#) #P1#Sidb#+Hyl, /# Wkh#shuvxwlrq#kdggerm= Gtyhorsphgw#lg#wkhru|#dgg#sutfwlfh1#wu158<1

*9 #Dm)hg/#L1/#) #Ilvkehlg/#P1#+4<:3, 1# Xgghuvwdgglgj dwlwgjiv#dgg#suhglfwlgj#vrfldo#ehkdy1ru1#Hqjohzrrg P0liiv/#QV=#Suhqwlhf0Kd001#wu14<90543

hành vi⁽⁶⁾.

Lyùthuyét hành ñoäng hộp lyùñöôc tham khai ñeà xem xét hành vi bất ñàu töñhành thöc, thài ñoà của chuitheà töñniêm tin của chuitheàñoà với các thuộc tính của hành vi trên cô sôicác tác ñoäng khách quan töcáic chuáin chuitquan. Xu höông hành vi ñöôc hình thành töcsöñhành biét, töñniêm tin về ñieäu mình seòlam, töcthài ñoà üng hoàhoác thài ñoälöa chöñ hành vi của chuitheà

Thuyét hành ñoäng hộp lyùbò giöñ hãñ khi döñ ñoain viéc thöc hién hành vi của các chuitheà mãhöi không kiểm soát ñöôc. Yéu toàiveàthài ñoàñoà với hành vi vàchuañ chuitquan không ñuñ ñeàgiái thích cho hành vi của con ngöôñ. Thuyét hành vi döñ ñoñh bổsüng them yéu toàñhành thöc viéc kiểm soát hành vi vào möahình TRA. Thanh phần “ñhành thöc viéc kiểm soát hành vi” phần ành viéc ñeàdang hay gặp phải khoikhãñ khi thöc hién hành vi, ñieäu này phuituöc vào các nguöñ löc sãñ coi vào ñieäu kién phöông tién bên ngoai vàcác cô höi ñeàthöc hién hành vi.

Döôi này laigiái ñoain các böôc thay ñoà hành vi döôi söitác ñoäng töcáiyéu toàchuitquan bên trong vàmóñ tröông bên ngoai:

Các böôc thay ñoàhành vi Tác ñoäng töcbên trong vàmóñ tröông bên ngoai

(1) Chöa hiéu biét ñeñ hiéu biét - T ì m hiéu vàñ ñeàcủa ñoà tööng- Phần tích löñ, hai của hành vi - Thöng tin ñöôc cung cấp qua

nhiéu kênh khác nhau.

(2) Chöa coiýùñöñh ñeñ ñeñ coiýùñöñh - Ñoäng viên, hoätroi, giai thích, tö vàñ. - Cung cấp, bổsüng thöng tin.

(3) Cöiýùñöñh, chuañ bò vàsãñ sang thöc hién söithay ñoà (hình thanh xu höông hành vi) - Ñoäng viên vàñeäu ñöông göông töc, - Söi tröi giúp của bản beñ gia ññnh, - Tao ra möñ möñ tröông thuañ löñ, hoätroi

(4) Thöc hién vàñhãñ giãihành vi möñ - Höông ñãñ giãñ quyét möñ söikhoikhãñ tâm thöñ, - Bổsüng kién thöc, hoätroi kyñnãñ, - Täñg cöông tö vàñ, giam sãñ hoätroi, - Duy trì möñ möñ tröông thuañ löñ, hoätroi

(5) Thöc hién vàduy trì hành vi möñ

Nhö vậy viéc nghién cöu các lyùthuyét về hành vi ñãgiúp tìm ra cô cheätãm lyùhộp lyù trong viéc hình thành vàñöñh höông phát trién hành vi vàñ minh ñoàthò theo chieäu höông tích cöc, phuhöpp với chuañ möc xãhöa, töññoàchã ra các tác ñoäng khách quan cöithëagiúp ñieäu chãñ hành vi của cáinhãñ vàcáicủa ñhoim xãhöa. Nghién cöu hành vi vàñ minh ñoàthò trên cô sôivãñ ñüñg các lyùthuyét hành vi ñö trên gop phần khãñ ñöñh tích thöc tién vàñ khãithi của viéc hình thành hành vi vàñ minh ñoàthò ñoñ riêng vàñ xãñ döñg nép söñg thö ñãñ ñoñ chung, ñoäng thöñ khãñ ñöñh söññoäng gop củi theà của tâm lyùhöc xãhöa vào các löñh vöc trong ñöñ söñg./.

